

Bản án số: 557/2023/HS-PT
Ngày 18 Tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hồng.

Các thẩm phán: Ông Lê Hoàng Tấn.

Bà Trần Thị Hòa Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Viễn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 442/2023/TLPT-HS ngày 21/6/2023 đối với bị cáo Đoàn Thanh P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2023/HS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo: Đoàn Thanh P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 19 tháng 8 năm 1984, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc khi phạm tội: Thiếu tá, Điều tra viên sơ cấp Công an thành phố T – Thành phố Hồ Chí Minh (đã bị tước danh hiệu Công an nhân dân theo Quyết định số 7641/QĐ-BCA ngày 24/9/2021 của Bộ Công an); Nơi cư trú: 157/14 CX, Tổ 5, khu phố 5, phường TP, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Phạm Văn M, sinh năm 1957 (đã chết) và con bà: Đoàn Thị Quốc T, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ và 02 con: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 24/9/2021 – bị cáo có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1/ Luật sư Hà Ngọc T - Văn phòng luật sư HT thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2/ Luật sư Nguyễn Thị Tuyết N - Văn phòng luật sư HT thuộc đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Ngoài ra còn có 11 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không có liên quan đến kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/9/2019, Đoàn Thanh P là Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 được phân công cùng ông Bùi Quang T, Điều tra viên, tiến hành xác minh nguồn tin về tội phạm liên quan đến đối tượng Đào Anh T có hành vi “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” xảy ra tại phường P, Quận 9 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 3 chuyển đến để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 01/11/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 225, Quyết định khởi tố bị can số 233 và Lệnh bắt bị can để tạm giam số 46 đối với Đào Anh T, về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo Điều 341 Bộ luật Hình sự và có công văn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Đào Anh T. Quá trình điều tra, Đoàn Thanh P được phân công quản lý hồ sơ và tiến hành các hoạt động tố tụng giải quyết vụ án, tuy nhiên khi Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 ra các quyết định tố tụng nêu trên Đoàn Thanh P không chuyển hồ sơ đến Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 để phê chuẩn theo quy định mà cất hồ sơ vào tủ cá nhân tại phòng làm việc.

Sau khi tiến hành xác minh Đào Anh T không có mặt tại nơi cư trú, ngày 31/01/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 15, tạm đình chỉ điều tra bị can số 49 và Quyết định truy nã bị can số 01 đối với Đào Anh T, các Quyết định này được ông Nguyễn Minh L, Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 ký (ngày 01/02/2020 ông Nguyễn Minh L đã nghỉ hưu) nhưng Đoàn Thanh P cũng không chuyển hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 để kiểm sát theo quy định. Đối với Quyết định truy nã bị can Đào Anh T, Đoàn Thanh P không vào sổ đăng ký Lệnh, Quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 9 để lấy số, đóng dấu và ban hành mà cho vào hồ sơ vụ án rồi cất vào tủ cá nhân tại phòng làm việc. Đến tháng 6 năm 2020, Đoàn Thanh P được bổ nhiệm Điều tra viên sơ cấp.

Đến tháng 01/2021, khi có thông tin về việc Đào Anh T đang lẩn trốn tại xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, ông Võ Anh T, cán bộ tổ truy nã Đội cảnh sát hình sự Công an Quận 9 yêu cầu Đoàn Thanh P cung cấp Quyết định truy nã Đào Anh T để cùng ông Nguyễn Quang T, cán bộ tổ truy nã, tổ chức đi bắt Đào Anh T. Ngày 15/01/2021, Đoàn Thanh P đến Đội điều tra tổng hợp để đăng ký số đối với Quyết định truy nã Đào Anh T đã được ký vào ngày 31/01/2020, Đội điều tra tổng hợp vào sổ thụ lý và cho số 01 ngày 15/01/2021 đối với Quyết định truy nã bị can Đào Anh T nhưng Đoàn Thanh P đã ghi số 01 vào Quyết định truy nã ngày 31/01/2020 mà không phải là ngày 15/01/2021 rồi đưa cho ông Võ Anh T làm thủ tục đi bắt Đào Anh T. Ông Võ Anh T rà soát lại thủ tục thì phát hiện Quyết định truy nã Đào Anh T trong sổ truy nã là số 01 ngày 15/01/2021 chứ không phải ngày 31/01/2020 nên ông Võ Anh T trả lại cho Đoàn Thanh P.

Để Quyết định truy nã trên phù hợp với thời gian đăng ký, Đoàn Thanh P cắt, dán chữ ký phôi của ông Quách T - Phó Thủ trưởng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 9 (lúc này thay ông Nguyễn Minh L nghỉ hưu) để làm giả Quyết định truy nã số 01 ngày 15/01/2021 rồi photo 01 bản, đóng dấu đưa cho ông Võ Anh T, còn bản gốc Đoàn Thanh P cất vào hồ sơ vụ án Đào Anh T.

Ngày 15/02/2021, tổ truy nã bắt được Đào Anh T tại xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, sau đó giao hồ sơ và đối tượng Đào Anh T cho Đoàn Thanh P để tiếp tục giải quyết vụ án. Sau khi nhận hồ sơ, Đoàn Thanh P tiêu hủy Quyết định truy nã ngày 15/01/2021 thay thế bằng Quyết định truy nã ngày 31/01/2020 rồi dẫn giải Đào Anh T đến Nhà tạm giữ Công an thành phố T để tạm giữ từ ngày 15/02/2021 đến ngày 18/02/2021. Tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, ông Đỗ Thành N - Quản giáo, kiểm tra hồ sơ thấy hợp lệ nên đã ký nhận và đưa Đào Anh T vào buồng tạm giữ.

Ngày 18/02/2021, ông Quách T được phân công là Phó Thủ trưởng Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành điều tra vụ án, Đoàn Thanh P làm các thủ tục phục hồi điều tra vụ án hình sự, phục hồi điều tra bị can, Quyết định đình nã, Lệnh tạm giam và công văn đề nghị phê chuẩn lệnh tạm giam số 25 ngày 18/02/2021 đối với Đào Anh T, thời hạn tạm giam từ ngày 18/02/2021 đến ngày 15/4/2021, trình ông Quách T ký.

Sau đó, Đoàn Thanh P sắp xếp hồ sơ để chuyển đến Viện kiểm sát nhân dân thành phố T để phê chuẩn Lệnh tạm giam thì phát hiện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 (cũ) chưa phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can số 233 ngày 01/11/2019 đối với Đào Anh T. Để hợp thức hóa hồ sơ và che giấu việc vi phạm, Đoàn Thanh P lấy Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can số 200/QĐ-VKSQ9 ngày 25/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 có nội dung phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can số 149 ngày 24/8/2020 của Cơ quan CSĐT Công an Quận 9 đối với Bùi Kim T, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, rồi dùng cục tẩy (gôm) và lưỡi dao lam tiến hành cạo, tẩy xóa ngày, tháng, năm, tên bị can và tội danh rồi phô tô ra một bản, dùng máy tính đánh nội dung thông tin mới thành của Đào Anh T, tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”, sau đó, đưa bản phô tô vào in thử, căn chỉnh phông chữ, thông tin nội dung mới vào chỗ đã tẩy xóa cho khớp dòng văn bản, sau đó Đoàn Thanh P đưa bản gốc đã cạo, tẩy xóa vào in thành Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can số 200/QĐ-VKSQ9 ngày 04/11/2019 đối với Đào Anh T. Với phương thức như trên, Đoàn Thanh P tiếp tục sử dụng Quyết định phê chuẩn lệnh tạm giam số 05/QĐ-VKS ngày 01/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phê chuẩn Lệnh tạm giam số 07 ngày 29/01/2021 đối với Hồ Vĩnh P, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự dùng máy tính đánh nội dung thông tin mới thành Quyết định phê chuẩn lệnh tạm giam số 05/QĐ-VKS ngày 19/02/2021 đối với Đào Anh T. 02 Quyết định phê chuẩn giả này Đoàn Thanh P giao cho Nhà tạm giữ Công an thành phố T để tạm giam Đào Anh T, còn hồ sơ Đoàn Thanh P tiếp tục cất giữ mà không chuyển cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố T để thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra theo quy định đồng thời Đoàn Thanh P cũng không báo cáo cho Ban chỉ huy Đội cũng như Lãnh đạo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T.

Ngày 05/4/2021, Đoàn Thanh P trình ông Quách T ký thủ tục đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố T gia hạn thời hạn điều tra vụ án và gia hạn thời hạn tạm giam đối với Đào Anh T kể từ ngày 15/4/2021 đến ngày 15/6/2021. Sau khi ông Quách T ký, Đoàn Thanh P không chuyển hồ sơ và các thủ tục sang Viện kiểm sát nhân dân thành phố T mà tiếp tục sử dụng Quyết định gia hạn tạm giam của vụ án khác (Đoàn Thanh P không nhớ ở vụ án nào) tẩy xóa, in nội dung mới thành Quyết định gia hạn tạm giam số 53 ngày 14/4/2021, thời hạn tạm giam từ ngày 15/4/2021 đến ngày 04/6/2021 rồi giao cho Nhà tạm giữ. Đến ngày 04/6/2021, Đoàn Thanh P sử dụng máy tính soạn thảo Lệnh

tạm giam số 200 tạm giam Đào Anh T từ ngày 05/6/2021 đến ngày 03/8/2021 rồi kẹp chung với Lệnh tạm giam của vụ án khác trình ông Quách T ký, do không để ý nên ông Quách T đã ký Lệnh tạm giam số 200. Sau đó, Đoàn Thanh P lấy Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 177/QĐ-VKSTPTĐ ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, phê chuẩn Lệnh tạm giam đối với Hồ Vĩnh P, về tội: “*Trộm cắp tài sản*” rồi tẩy xóa ngày, tháng, tên bị can Hồ Vĩnh P thành thông tin của Đào Anh T rồi giao cho Nhà tạm giữ để tiếp tục tạm giam Đào Anh T. Ngày 14/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố T ban hành bản Kết luận điều tra số 335, đề nghị truy tố đối với Đào Anh T, về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự nhưng Đoàn Thanh P không tổng đạt cho bị can, không gửi cho Nhà tạm giữ đồng thời cũng không chuyển cho Viện kiểm sát nhân dân thành phố T. Do đó, ngày 28/7/2021, Nhà tạm giữ tiếp tục ra Thông báo số 331/TB-CQQLLTGTG về việc sắp hết hạn tạm giam đối với Đào Anh T. Nhận thông báo, Đoàn Thanh P lấy Quyết định gia hạn tạm giam (không nhớ quyết định nào) của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tẩy xóa, in nội dung thông tin mới thành Quyết định gia hạn tạm giam số 242 ngày 03/8/2021, thời hạn tạm giam từ ngày 04/8/2021 đến ngày 03/10/2021 và giao cho Nhà tạm giữ để tiếp tục tạm giam Đào Anh T.

Qua công tác quản lý hồ sơ tạm giam, ông Ngô Đức T, Cán bộ quản lý hồ sơ Nhà tạm giữ phát hiện hồ sơ của bị can Đào Anh T có 02 Quyết định gia hạn tạm giam của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T bị sai nội dung tội danh nên đã báo cho Đoàn Thanh P để bổ sung lại. Đến ngày 07/9/2021, Đoàn Thanh P gặp ông Ngô Đức T xin rút lại 02 Quyết định gia hạn tạm giam giả trên với lý do để điều chỉnh bổ sung nhưng sau đó Đoàn Thanh P đã tiêu hủy 02 Quyết định này. Thấy Đoàn Thanh P không bổ sung nên ông Ngô Đức T đã liên hệ với Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đề nghị cung cấp thì phát hiện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T không thụ lý kiểm sát điều tra vụ án Đào Anh T. Ngày 19/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã ra Quyết định số 01/QĐ-VKS trả tự do cho người bị tạm giam đối với Đào Anh T do tạm giam không có căn cứ và trái pháp luật theo quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 42 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam. Đến ngày 17/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 488/QĐ-CQĐT; Quyết định khởi tố bị can số 544/QĐ-CQĐT; Lệnh bắt bị can để tạm giam số 544/LB-CQĐT đối với Đào Anh T, về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Các Lệnh, Quyết định này đã được Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh phê chuẩn ngày 19/8/2022, vụ án Đào Anh T hiện đang điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/9/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Đoàn Thanh P, về tội “*Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Tiến hành khám xét nơi ở và nơi làm việc của Đoàn Thanh P, thu giữ các đồ vật, tài liệu sau: 04 cục tẩy (gôm); 04 lưỡi lam; 02 USB Kingston; 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, số máy: MWAHA2LL/A, số sê ri F2LZG17BN70P; Thu giữ tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T: 01 Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can số 200/QĐ-VKSQ9 ngày 04/11/2019 của VKSND Quận 9; 01 Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 05/QĐ-VKS ngày 19/02/2021 của VKSND thành phố T; 01 Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 197/QĐ-VKSTPTĐ ngày 04/6/2021 của VKSND thành phố T; 01 Lệnh tạm giam số 200 ngày 04/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T. 01 ở

cứng HDD Seagate 250GB, S/N:9VY024BL, ST 3250318AS, P/N: 9SL131-300; 01 máy in hiệu Canon LBP3300 F148300; Hồ sơ tạm giữ, tạm giam và toàn bộ tài liệu vụ án Đào Anh T.

Ngày 08/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tiến hành trưng cầu giám định đối với các tài liệu, đồ vật sau:

+ Tài liệu 1 gồm: 01 (một) Quyết định phê chuẩn khởi tố bị can số 200/QĐ-VKSQ9 ngày 04/11/2019 của VKSND Quận 9 (A1); 01 Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 05/QĐ-VKS ngày 19/02/2021 của VKSND thành phố T (A2); 01 Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 197/QĐ-VKSTPTĐ ngày 04/6/2021 của VKSND thành phố T (A3); 01 Lệnh tạm giam số 200 ngày 04/6/2021 của Cơ quan CSĐT Công an thành phố T (A4).

+ Tài liệu 2: 01 (một) Điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro max, màu vàng 512GB, số seri: F2LZG17BN70P, số máy: MWHA2LL/A; Imei: 35 389910 1994869.

+ Tài liệu 3: 01 (một) ổ cứng HDD Seagate 250GB, S/N: 9VY024BL, ST3250318AS, P/N: 9SL131-300. Mẫu so sánh hoặc tên tài liệu có liên quan 04 (bốn) tài liệu được ký hiệu A1, A2, A3, A4.

Tại bản Kết luận giám định số 5150/KLGD-TT ngày 21/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, Tài liệu 1: *“Tài liệu giám định A1 có dấu vết tẩy xóa nội dung nguyên thủy và in nội dung mới ở các dòng: 3, 8, 10, 11, 12, 15 và 16 tính từ trên xuống. Tài liệu giám định A2 có dấu vết tẩy xóa nội dung nguyên thủy và in nội dung mới ở các dòng: 5, 13, 20, 22 và 23 tính từ trên xuống. Tài liệu giám định A3 có dấu vết tẩy xóa nội dung nguyên thủy và in nội dung mới ở các dòng: 5, 13, 15, 20 và 22 tính từ trên xuống. Tài liệu giám định A4 có dấu vết tẩy xóa nội dung nguyên thủy và in nội dung mới ở các dòng: 15 và 16 tính từ trên xuống. Không xác định được nội dung nguyên thủy đã bị tẩy xóa trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4”*.

Tại bản Kết luận giám định số 6004/KLGD-TT ngày 09/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, Tài liệu 2: *“Trích xuất được một cuộc hội thoại giữa tài khoản Zalo có tên “Phuong” và tài khoản Zalo có tên “Gã Đầu Bạc” từ ứng dụng Zalo (không trích xuất được tin nhắn hình ảnh) trong điện thoại di động gửi giám định. Nội dung chi tiết được lưu trong thiết bị lưu trữ gửi đính kèm. Tìm thấy một tập tin hình ảnh có tên “IMG_5916.JPG” trong điện thoại gửi giám định có nội dung tương tự hình ảnh mẫu so sánh. Nội dung chi tiết được lưu trong thiết bị lưu trữ gửi đính kèm. Tìm thấy một tập tin hình ảnh có tên “IMG_4279.JPG” trong điện thoại gửi giám định có nội dung tương tự hình ảnh mẫu so sánh. Nội dung chi tiết được lưu trong thiết bị lưu trữ gửi đính kèm. Không xác định được nguồn gốc và thời gian chụp của hai ảnh tìm thấy trong điện thoại di động cần giám định nêu trên do vượt quá khả năng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Tp. Hồ Chí Minh”*.

Tại bản Kết luận giám định số 5922/KLGD-TT ngày 15/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận, Tài liệu 3: *“Khôi phục và trích xuất được 107.027 (một trăm lẻ bảy nghìn không trăm hai mươi bảy) tập tin định dạng Microsoft Word trong ổ cứng gửi giám định. Nội dung chi tiết được lưu trong thiết bị lưu trữ gửi đính kèm. Không xác định được ổ cứng gửi giám định có dữ liệu liên quan đến việc dùng chỉnh sửa 04 (bốn) tài liệu gửi kèm hay không do dữ liệu có trong ổ cứng*

rất lớn, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh không có phương tiện, thiết bị chuyên dụng để lọc tập tin có nội dung tương ứng với 04 (bốn) tài liệu nêu trên”

Quá trình điều tra, Đoàn Thanh P khai nhận: Ngày 04/9/2019, Đoàn Thanh P được lãnh đạo Công an Quận 9 phân công giải quyết nguồn tin trên, nhiệm vụ của Đoàn Thanh P là cán bộ quản lý hồ sơ, trực tiếp tiến hành xác minh nguồn tin. Kết thúc xác minh, Đoàn Thanh P không trao đổi với Kiểm sát viên Đinh Thị Thu M của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, mà báo cáo đề xuất cho Điều tra viên Bùi Quang T, ông Nguyễn Danh L, Đội phó phụ trách điều tra, ông Nguyễn Minh L, Phó thủ trưởng Cơ quan CSĐT đề nghị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can, Lệnh bắt tạm giam bị can Đào Anh T, về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*” kèm theo các thủ tục khởi tố và đề nghị phê chuẩn khởi tố bị can, phê chuẩn lệnh bắt tạm giam đối với Đào Anh T và được cả 03 ông đồng ý. Ông Nguyễn Minh L ký các thủ tục tố tụng khởi tố vụ án vào chiều ngày 01/11/2019. Lúc này, do hết giờ hành chính nên Đoàn Thanh P không chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 theo quy định mà cất hồ sơ vào tủ cá nhân tại cơ quan. Ngày 10/11/2019, Đoàn Thanh P tiến hành xác minh không có Đào Anh T ở nơi cư trú, ngày 31/01/2020 ông Nguyễn Danh L nhắc Đoàn Thanh P vụ Đào Anh T chưa bắt được sao không tạm đình chỉ, thì lúc này Đoàn Thanh P mới làm đề xuất kèm theo thủ tục tạm đình chỉ điều tra vụ án, bị can và ra Quyết định truy nã đối với Đào Anh T trình cho ông Nguyễn Minh L ký. Ông Nguyễn Minh L xem hồ sơ rồi hỏi Đoàn Thanh P thủ tục của Viện kiểm sát dấu, Đoàn Thanh P trả lời để trong hồ sơ photo. Do tin tưởng Đoàn Thanh P, ông Nguyễn Minh L ký xong lên Hội trường để dự buổi chia tay ông nghỉ hưu (01/02/2020), còn Đoàn Thanh P đến Đội điều tra tổng hợp xin số và đóng dấu, nhưng do lúc này cả Đội đã lên hội trường dự buổi chia tay ông Nguyễn Minh L nên Đoàn Thanh P mang hồ sơ về cất vào tủ. Đến đầu tháng 01/2021, ông Võ Anh T, Cán bộ tổ truy nã hỏi Đoàn Thanh P Quyết định truy nã của Đào Anh T để hoàn tất các thủ tục bắt truy nã, Đoàn Thanh P đến Đội Điều tra tổng hợp lấy số rồi đưa cho ông Võ Anh T, ông Võ Anh T đối chiếu Sổ đăng ký truy nã thấy Quyết định truy nã Đào Anh T khác tháng, năm so với tháng, năm tại sổ của Đội Điều tra tổng hợp nên ông Võ Anh T trả lại cho Đoàn Thanh P. Sau khi nhận Quyết định truy nã từ Tài trả lại, Đoàn Thanh P in 01 Quyết định truy nã mới số 01 ngày 15/01/2021 rồi lấy chữ ký phê tô của ông Quách T cất, dán vào Quyết định truy nã của Đào Anh T đưa cho ông Võ Anh T đi bắt Đào Anh T. Ngày 15/02/2021 khi bắt được Đào Anh T, ông Võ Anh T trả lại Quyết định truy nã, Đoàn Thanh P nhận xong xé bỏ vứt vào sọt rác. Đến ngày 18/02/2021, Đoàn Thanh P sắp xếp hồ sơ mang qua Viện kiểm sát nhân dân thành phố T để phê chuẩn Lệnh tạm giam thì phát hiện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 (cũ) chưa phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can đối với Đào Anh T. Đoàn Thanh P biết không thể khắc phục việc vi phạm về tố tụng vì Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 không còn con dấu do đã sát nhập vào Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, mặt khác do Đoàn Thanh P có mâu thuẫn cá nhân với ông Quách T nên Đoàn Thanh P cho rằng nếu có báo cáo thì ông Quách T cũng không ký các thủ tục để hợp thức hóa hồ sơ, nên Đoàn Thanh P đã lấy các quyết định tố tụng của các vụ án khác rồi dùng lưỡi dao lam và cục tẩy (gôm) cạo, xóa các nội dung trên các Lệnh, Quyết định, in nội dung thông tin mới thành các nội dung liên quan đến vụ án Đào Anh T để giao cho Nhà tạm giữ nhằm che giấu hành vi sai phạm của mình và để hợp thức hồ sơ

giám, giữ Đào Anh T từ ngày 15/02/2021 đến 19/9/2021. Sau khi Nhà tạm giữ phát hiện Quyết định gia hạn tạm giam số 53 ngày 14/4/2021 và Quyết định gia hạn tạm giam số 242 ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có sai sót do lệnh bị tẩy xóa về nội dung nên yêu cầu Đoàn Thanh P đổi lại, Đoàn Thanh P đến Nhà tạm giam nhận lại 02 Lệnh gia hạn tạm giam của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T nhưng không khắc phục mà xé bỏ. Sau đó sự việc đã bị Cán bộ Nhà tạm giữ Công an thành phố T phát hiện.

Ngày 31/3/2022, Cơ quan điều tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã tiến hành thực nghiệm điều tra tại Trại tạm giam K35, Quận 7, Bộ Quốc phòng (nơi tạm giam bị can Đoàn Thanh P), kết quả thực nghiệm điều tra xác định: Bị can Đoàn Thanh P đã thực hiện các thao tác làm giả các quyết định đã nêu ở trên theo đúng diễn biến như lời khai của bị can trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được.

Tại Cáo trạng số 5735/CT-VKSTC-V6 ngày 31/01/2023, của Viện Kiểm sát nhân dân Tối cao đã truy tố bị cáo Đoàn Thanh P về tội: “*Giả mạo trong công tác*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 359 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- *Tại Bản án hình sự sơ thẩm số:207/2023/HS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 359; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh P 07 năm 06 tháng tù về tội: “*Giả mạo trong công tác*”, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn Quyết định về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

- Ngày 19/5/2023 bị cáo Đoàn Thanh P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên xử. Tuy nhiên về mức án đã tuyên là quá nặng, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh P làm trong hạn luật định nên đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội: “*Giả mạo trong công tác*”, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 359 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên xét hành vi phạm tội của bị cáo không vì vụ lợi mà do sai sót trong công tác muốn che giấu sai phạm nên dẫn đến thực hiện tội phạm. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có cha ruột được Bộ Công an tặng nhiều bằng khen, bà nội và ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, trong công tác bị cáo

được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 6 năm tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Tòa án sơ thẩm áp dụng điểm a khoản 3 Điều 359 Bộ luật hình sự, điểm v, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 51 Bộ luật xử phạt bị cáo Đoàn Thanh P mức án 7 năm 6 tháng tù là quá nghiêm khắc, Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Bộ luật hình sự cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát Thành phố Hồ Chí Minh. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có bổ sung tình tiết giảm nhẹ mới là ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3, chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận bị cáo có tham gia giúp đỡ người nghèo theo phát động ủng hộ của chính quyền địa phương. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo đảm bảo đúng hình thức và trong thời hạn luật định, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả giám định các tài liệu cùng với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong quá trình tố tụng. Có đủ căn cứ xác định: Đoàn Thanh P, nguyên là Điều tra viên sơ cấp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T - Thành phố Hồ Chí Minh, được phân công từ giai đoạn thụ lý giải quyết nguồn tin về tội phạm đến khi khởi tố, điều tra vụ án Đào Anh T, phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức*”. Trong quá trình điều tra vụ án, Đoàn Thanh P không đưa hồ sơ vụ án Đào Anh T chuyển sang Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 để kiểm sát điều tra theo quy định, đến khi Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 sát nhập vào Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh nên Đoàn Thanh P đã làm giả các Lệnh, Quyết định nhằm che giấu hành vi vi phạm, trốn tránh trách nhiệm cá nhân, cụ thể: Bị cáo đã cắt và dán chữ ký phôi tô của ông Quách T - Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an Quận 9 để làm giả Quyết định truy nã số 01 ngày 15/01/2021; Sử dụng máy tính soạn thảo Lệnh sửa ngày tháng năm trong Lệnh tạm giam số 200 ngày 04/6/2021 để tạm giam Đào Anh T từ ngày 05/6/2021 đến ngày 03/8/2021 rồi dùng thủ đoạn gian dối để trình ông Quách T ký, phát hành. Sau đó tiếp tục tẩy xóa các thông tin, ngày tháng năm làm giả 05 văn bản của Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 và thành phố T gồm: Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can số 200/QĐ-VKSQ9 ngày 04/11/2019; Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 05/QĐ-VKS ngày 19/02/2021; Quyết định gia hạn tạm giam số 53 ngày 14/4/2021; Quyết định phê chuẩn Lệnh tạm giam số 197/QĐ-VKSTPTĐ ngày 04/6/2021 và Quyết định gia hạn tạm giam số 242 ngày 03/8/2021. Tổng cộng Đoàn Thanh P đã làm giả 07 văn bản tố tụng.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Đoàn Thanh P phạm tội: “Giả mạo trong công tác”, theo quy định tại khoản 3 Điều 359 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật tố tụng hình sự, làm ảnh hưởng đến sự nghiêm minh của pháp luật, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan tiến hành tố tụng Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh. Làm ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình giải quyết vụ án hình sự khác. Vì vậy cần tuyên phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo không xuất phát từ động cơ vụ lợi mà do thiếu trách nhiệm trong công tác dẫn đến sai phạm từ đó bị cáo nảy sinh ý định làm giả các văn bản tố tụng để hợp thức hóa thủ tục tố tụng dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội.

Xét nhân thân của bị cáo không có tiền án, tiền sự, chưa từng bị xử phạt hành chính, xử lý kỷ luật. Bị cáo có một tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án; bị cáo trong công tác bị cáo được Chủ tịch nước tặng huy chương chiến sĩ vẻ vang; gia đình bị cáo có cha đẻ là Phạm Văn M được Bộ Công an tặng nhiều bằng khen, giấy khen, bà nội là Phạm Thị Nôm được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ đang đi học.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là “Tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án”. Đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới: Bị cáo có ông ngoại là Đoàn Trung Hưng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; có xác nhận của chính quyền địa phương về việc bị cáo có nhiều đóng góp, giúp đỡ người nghèo tại địa phương.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Vì vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và lời đề nghị của Luật sư áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định trên.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Đoàn Thanh P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thanh P.

2. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 207/2023/HS-ST ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hình phạt đối với bị cáo:

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 359; điểm s, v, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đoàn Thanh P 05 (năm) năm tù về tội: “Giả mạo trong công tác”, thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

3. Bị cáo Đoàn Thanh P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng; về án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**